

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa chào thầu đầy đủ, cụ thể các thông tin về ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ và catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật để chứng minh đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa chào thầu không nêu rõ, cụ thể về ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ hoặc không có catalogue, tài liệu kỹ thuật chứng minh	<b>Không đạt</b>
Thông số kỹ thuật của hàng hóa/thiết bị	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng một trong các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Bảo hành, bảo trì</b>		
Thời gian bảo hành, bảo trì	Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế.	<b>Đạt</b>
	Không có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường</b>		

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Mức độ đáp ứng</b>
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường hoặc Nhà thầu không có cam kết	Không đạt
<b>5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết để giảm tác động đến môi trường của hàng hóa được cung cấp	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có đề xuất biện pháp giải quyết để giảm tác động đến môi trường của hàng hóa được cung cấp hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	<b>Không đạt</b>
<b>6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Nhà thầu có trình bày, đề xuất về điều kiện thương mại khi cung cấp, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có trình bày, đề xuất về điều kiện thương mại khi cung cấp hàng hóa, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	<b>Không đạt</b>
<b>7. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa $\leq$ 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	<b>Đạt</b>
	- Có tiến độ cung cấp hàng hóa $>$ 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng	<b>Không đạt</b>
<b>7. Uy tín của nhà thầu</b>		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều	Có cam kết không vi phạm hành vi nào theo quy định	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc có vi phạm bất kỳ hành vi nào theo quy định	<b>Không đạt</b>

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
<b>Kết luận:</b> Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		<b>Đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không có**

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.